TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI TỪ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2020/HS-ST
Ngày: 23 - 10 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hài
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Minh Côn
2. Ông Trần Quang Huyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện VKSND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Chu Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 10 năm 2020, tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2020/QĐXXST - HS, ngày 12 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn V (tên gọi khác không)

Sinh ngày 16 tháng 6 năm 1962;

Nơi ĐKHKTT và Chỗ ở: Xóm , xã C, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 7/10.

Con ông: Phạm Văn N (Đã chết) và bà: Trần Thị S (Đã chết).

Vợ: Trần Thị O, sinh năm 1966 và có 02 con. Lớn sinh năm 1987; nhỏ sinh năm 1989.

Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2020 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên và có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Trương Văn D, sinh năm 1979 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Xóm , xã C, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 45 phút ngày 10/6/2020 tổ công tác Công an xã C, huyện Đại Từ tiến hành tuần tra kiểm soát tại địa bàn xóm , xã C, huyện Đại Từ thì phát hiện 01 người đàn ông có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Khi tổ công tác tiếp cận thì người đàn ông khai là Phạm Văn V và tự giác lấy từ trong túi quần bên trái phía trước đang mặc ra 01 gói chất bột màu trắng, gói bằng giấy màu trắng (V khai là ma túy Heroine). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả

tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy màu trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu V và chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 15 giờ 45 phút, ngày 10/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở đối với Phạm Văn V: Kết quả khám xét không thu giữ gì.

Hồi 16 giờ 45 phút, ngày 10/6/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng chất bột màu trắng (nghi là Heroine) thu giữ của Phạm Văn V có khối lượng là 0,124 gam, niêm phong vào phong bì kí hiệu V1 gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 783 ngày 18/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong mẫu V1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,124 gam.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Văn V khai nhận: Bản thân V là người nghiện ma túy nên khoảng 8 giờ 00 phút, ngày 10/6/2020 V một mình đi bộ từ nhà đến khu vực đường tàu cắt ngang thuộc xóm , xã C, huyện Đại Từ mục đích tìm mua chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây V gặp một người đàn ông (V không biết tên và địa chỉ), qua giao dịch V đã mua của người đàn ông này 01 gói Heroine với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, V cất giấu gói Heroine vào túi quần phía trước bên trái rồi đi bộ về nhà. Khoảng 8 giờ 45 phút cùng ngày, V về đến khu vực xóm , xã C, huyện Đại Từ thì bị tổ công tác công an xã C, huyện Đại Từ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 02 phong bì kí hiệu V1, V2 chứa Heroine và vỏ giấy gói, vỏ phong bì niêm phong đang được bảo quản lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Từ, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 73/CT-VKSĐT ngày 01/10/2020 của Viện kiểm sát nhân huyện Đại Từ đã truy tố bị cáo Phạm Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kết thúc phần tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng, đã luận tội đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn Vượng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn V từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu V1, V2 chứa Heroine và vỏ giấy gói, vỏ phong bì niêm phong .

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai, bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Văn V khai nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy nên khoảng 8 giờ 00 phút, ngày 10/6/2020 bị cáo một mình đi bộ từ nhà đến khu vực đường tàu cắt ngang thuộc xóm , xã C, huyện Đại Từ mục đích tìm mua chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây bị cáo gặp một người đàn ông (bị cáo không biết tên và địa chỉ), qua giao dịch bị cáo đã mua của người đàn ông này 01 gói Heroine với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, bị cáo cất giấu gói Heroine vào túi quần phía trước bên trái rồi đi bộ về nhà. Khoảng 8 giờ 45 phút cùng ngày, bị cáo về đến khu vực xóm , xã C, huyện Đại Từ thì bị tổ công tác công an xã C, huyện Đại Từ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng 01 gói Heroine. Số Heroine bị cáo tàng trữ có khối lượng là 0,124 gam (*Không phẩy một hai bốn gam).*

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong - xác định khối lượng, kết luận giám định...

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 8 giờ 45 phút ngày 10/6/2020, tại khu vực xóm , xã C, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, Phạm Văn V có hành vi Tàng trữ trái phép ma túy loại Heroine có khối lượng 0,124 gam (*Không phẩy một hai bốn gam*) với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi trên của bị cáo V đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Nội dung điều luật như sau:

"Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc dược của nhà nước nói chung và chất ma túy nói riêng, hành vi đó không những làm ảnh hưởng tới sức khỏe của con người mà còn ảnh hưởng và

suy hao đến kinh tế là một trong những nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác nên cần xử lý nghiêm minh mới bảo đảm tính răn đe của pháp luật và mang tính phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Xét tình tiết tiết giảm nhẹ TNHS thì thấy: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động nhưng bị cáo không phát huy được bản chất sẵn có của người lao động để tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội, bị cáo là người nghiện ma túy trở thành gánh nặng cho gia đình và xã hội nên cần phải xử lý nghiêm minh.

[7] Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù và buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian có như vậy mới đủ để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời mang tính phòng ngừa chung là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không thu nhập ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] Vật chứng: 02 bì niêm phong ký hiệu V1, V2 chứa Heroine và vỏ giấy gói, vỏ phong bì niêm phong cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Heroine V khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực đường tàu cắt ngang, thuộc xóm , xã C, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra do không xác định được lai lịch, tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông trên nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106, Điều 136 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn V 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 10/6/2020. Quyết định tạm giam bị cáo V 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

- Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu V1, V2 chứa Heroine và vỏ giấy gói, vỏ phong bì niêm phong.

(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng như trong mô tả tại quyết định chuyển vật chứng số 62/QĐ - VKS ngày 01/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên).

- Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đại Từ (3b);
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- Thi hành án hình sự (2b);
- Bị cáo;
- Thông báo cho UBND xã C;
- Lưu hồ sơ + VT.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÀO NGỌC HÀI